

Số: 1080/QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
định chế tài chính thuộc phạm vi chức năng
quản lý của Bộ Tài chính**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính; Nghị định số 166/NQ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài; Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Các định chế tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực định chế tài chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bãi bỏ Quyết định số 135/QĐ-BTC ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ

trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Các định chế tài chính, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Tài chính (để b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Bộ (để theo dõi);
- Cục CNTT (để đăng tải Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, ĐCTC(03b). ✓

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Đức Chi
Nguyễn Đức Chi

PHẦN I: THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 1080/QĐ-BTC ngày 06 tháng 05 năm 2026 của Bộ Tài chính)

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên TTHC	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan giải quyết	Số QĐ đã công bố TTHC được sửa đổi, bổ sung
Thủ tục hành chính cấp Trung ương						
1.	3.000036	Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài	Định chế tài chính	Bộ Tài chính	Quyết định số 135/QĐ-BTC ngày 10/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực tài chính ngân hàng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

**PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH
CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC
ĐỊNH CHẾ TÀI CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI CHÍNH**

*(Kèm theo Quyết định số 1080/QĐ-BTC ngày 06 tháng 5 năm 2026
của Bộ Tài chính)*

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TRUNG ƯƠNG

I. Thủ tục cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (Mã hồ sơ TTHC: 3.000036)

1. Đối với cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính.

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do từ chối.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) nơi doanh nghiệp đề nghị tổ chức hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bộ Tài chính, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến trả lời bằng văn bản và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến;

- Sau khi nhận được đầy đủ ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh;

- Sau khi được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, doanh nghiệp có trách nhiệm làm thủ tục điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về

an ninh, trật tự và thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;
- Thông qua dịch vụ bưu chính;
- *Thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài chính.*

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

- Bản sao quyết định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp và tài liệu chứng minh doanh nghiệp đứng tên sở hữu cơ sở lưu trú du lịch đó.

- Hồ sơ chứng minh số lượng buồng lưu trú đã đưa vào kinh doanh tại cơ sở lưu trú du lịch.

- Sơ đồ bố trí Điểm kinh doanh, trong đó có thuyết minh các nội dung cơ bản sau: cửa ra, vào Điểm kinh doanh; khu vực bố trí các máy trò chơi điện tử có thưởng; khu vực thu ngân, kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước; khu vực bố trí thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát và thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Báo cáo tài chính năm liền kề trước năm doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng. Báo cáo tài chính được kiểm toán là báo cáo chấp thuận toàn phần. Trường hợp ý kiến kiểm toán ngoại trừ thì yếu tố ngoại trừ không ảnh hưởng đến điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

- *Dự thảo Thẻ lệ trò chơi, Quy chế quản lý nội bộ, kiểm soát nội bộ, Quy chế giải quyết tranh chấp, quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền.*

- *Phương án kinh doanh, bao gồm các nội dung chủ yếu: mục tiêu, số lượng, chủng loại và loại hình trò chơi điện tử có thưởng, giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội đối với Điểm kinh doanh và kế hoạch triển khai thực hiện.*

- *Danh sách, lý lịch sơ lược trình độ và kinh nghiệm làm việc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo việc xuất trình bản chính tài liệu chứng minh người quản lý điều hành Điểm kinh doanh đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.*

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: các doanh nghiệp có nhu cầu kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: (i) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng; (ii) Văn bản từ chối nêu rõ lý do của Bộ Tài chính.

i) Phí: 150.000.000 đồng (Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài)

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng theo mẫu số 01 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- *Doanh nghiệp có cơ sở lưu trú du lịch gồm các loại hình khách sạn (không bao gồm khách sạn nổi), biệt thự du lịch, căn hộ du lịch đã được xếp hạng 5 sao do cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn;*

- Có khu vực để bố trí Điểm kinh doanh đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP: Được bố trí cách ly ra khỏi các khu vực tổ chức hoạt động kinh doanh khác của doanh nghiệp và có cửa ra, vào riêng; Có các thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát thường xuyên toàn bộ hoạt động trong Điểm kinh doanh (24/24h). Các hình ảnh phải được lưu trữ đầy đủ trong thời hạn tối thiểu 180 ngày kể từ ngày ghi hình và đảm bảo hình ảnh rõ nét tại các vị trí sau: khu vực cửa ra, vào Điểm kinh doanh; khu vực bố trí các máy trò chơi điện tử có thưởng; khu vực thu ngân, kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước;

- Có người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định 121/2021/NĐ-CP: *Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù, bị Tòa án cấm đảm nhiệm, chức vụ, cấm hành nghề trong lĩnh vực trò chơi điện tử có thưởng; Có trình độ đào tạo tối thiểu từ đại học trở lên và có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng.*

- Có đồng thời vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu tối thiểu là 500 tỷ đồng; trường hợp doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh tại nhiều cơ sở lưu trú du lịch thì phải bảo đảm nguyên tắc cứ thêm 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thì vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu phải đồng thời tăng thêm 500 tỷ đồng, tính từ mức vốn tối thiểu. Năm tài chính liền kề trước năm doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, doanh nghiệp kinh doanh có lãi;

- Có phương án kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng đảm bảo duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

- Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

2. Đối với cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

2.1. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trong trường hợp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp bị mất, thất lạc, bị hư hỏng do thiên tai, hỏa hoạn hoặc do các nguyên nhân khách quan khác

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đơn đề nghị của doanh nghiệp, Bộ Tài chính cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh cho doanh nghiệp.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;

- Thông qua dịch vụ bưu chính;

- Thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài chính.

c) Thành phần hồ sơ:

Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP;

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 10 ngày làm việc.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: các doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng cấp lại.

i) Phí, lệ phí: 5.000.000 đồng (Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài).

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: không có

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

- Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2021 về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

2.2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trong trường hợp doanh nghiệp tổ chức lại (chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp) theo quy định tại Luật Doanh nghiệp

a) Trình tự thực hiện:

- Trong vòng 15 ngày, kể từ ngày hoàn thành thủ tục tổ chức lại, doanh nghiệp phải làm thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đề nghị tổ chức hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bộ Tài chính, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến trả lời bằng văn bản và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến;

- Sau khi nhận được đầy đủ ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh;

- Sau khi được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, doanh nghiệp có trách nhiệm làm thủ tục điều chỉnh, bổ sung ngành, nghề kinh

doanh trò chơi điện tử có thương tại Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và thông báo đến cơ quan đăng ký kinh doanh về việc thay đổi ngành, nghề kinh doanh trong cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thương.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;
- Thông qua dịch vụ bưu chính;
- Thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài chính.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP;
- Hồ sơ, tài liệu chứng minh doanh nghiệp sau khi tổ chức lại đáp ứng đầy đủ điều kiện kinh doanh quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 90 ngày

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: các doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thương dành cho người nước ngoài

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: (i) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thương cấp lại; (ii) Văn bản từ chối nêu rõ lý do của Bộ Tài chính.

i) Phí: 5.000.000 đồng (Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thương dành cho người nước ngoài)

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thương theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Doanh nghiệp có cơ sở lưu trú du lịch gồm các loại hình khách sạn (không bao gồm khách sạn nội), biệt thự du lịch, căn hộ du lịch đã được xếp hạng 5 sao do cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn.

- Có khu vực để bố trí Điểm kinh doanh đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP: Được bố trí cách ly ra khỏi các khu vực tổ chức hoạt động kinh doanh khác của doanh nghiệp và có cửa ra, vào riêng; Có các thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát thường xuyên toàn bộ hoạt động trong Điểm kinh doanh (24/24h). Các hình ảnh phải được lưu trữ đầy đủ trong thời hạn tối thiểu 180 ngày kể từ ngày ghi hình và đảm bảo hình ảnh rõ nét tại các vị trí sau: khu vực cửa ra, vào Điểm kinh doanh; khu vực bố trí các máy trò chơi điện tử có thưởng; khu vực thu ngân, kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước;

- Có người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định 121/2021/NĐ-CP: *Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù, bị Tòa án cấm đảm nhiệm, chức vụ, cấm hành nghề trong lĩnh vực trò chơi điện tử có thưởng; Có trình độ đào tạo tối thiểu từ đại học trở lên và có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng.*

- Có vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu đáp ứng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định 121/2021/NĐ-CP: *Có đồng thời vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu tối thiểu là 500 tỷ đồng; trường hợp doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh tại nhiều cơ sở lưu trú du lịch thì phải bảo đảm nguyên tắc cứ thêm 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thì vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu phải đồng thời tăng thêm 500 tỷ đồng, tính từ mức vốn tối thiểu*

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

- Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2021 về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

3. Đối với điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

a) Trình tự thực hiện:

- Doanh nghiệp nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP;

- Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ của doanh nghiệp, Bộ Tài chính xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh điều chỉnh cho doanh nghiệp (đối với trường hợp điều chỉnh nội dung quy định tại điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 Nghị định Nghị định số 121/2021/NĐ-CP)

hoặc chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan quy định tại khoản 3 Điều 22 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP xem xét, quyết định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh điều chỉnh cho doanh nghiệp (đối với trường hợp điều chỉnh nội dung quy định tại điểm d, đ, e và g khoản 1 Điều 23 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP), trong đó ghi rõ lần điều chỉnh.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;
- Thông qua dịch vụ bưu chính;
- *Thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài chính.*

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP;

- Hồ sơ, tài liệu chứng minh nội dung điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh phù hợp với quy định tại Nghị định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: 30 ngày

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: các doanh nghiệp kinh doanh trò chơi điện tử có thương hiệu dành cho người nước ngoài

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thương hiệu điều chỉnh.

i) Phí: 5.000.000 đồng (Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thương hiệu dành cho người nước ngoài)

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thương hiệu theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không có

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thương hiệu dành cho người nước ngoài

- Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

4. Đối với gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh

a) Trình tự thực hiện:

- Trước 06 tháng khi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hết thời hạn, trường hợp doanh nghiệp có nhu cầu tiếp tục kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng thì phải thực hiện thủ tục để gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

- Doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đến Bộ Tài chính. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Bộ Tài chính có văn bản thông báo để doanh nghiệp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ.

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan gồm: Bộ Công an, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi doanh nghiệp đề nghị tổ chức hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng;

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bộ Tài chính, cơ quan được lấy ý kiến phải có ý kiến trả lời bằng văn bản và chịu trách nhiệm về những nội dung được lấy ý kiến;

- Sau khi nhận được đầy đủ ý kiến tham gia của các cơ quan liên quan, Bộ Tài chính tổng hợp ý kiến và xem xét, quyết định việc cấp hoặc không cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh;

- Trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính xem xét và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản cho doanh nghiệp và nêu rõ lý do từ chối.

b) Cách thức thực hiện:

- Nộp trực tiếp đến Bộ Tài chính;
- Thông qua dịch vụ bưu chính;
- Thông qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài chính.

c) Thành phần hồ sơ:

- Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo Mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

- Bản sao quyết định xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp và tài liệu chứng minh doanh nghiệp đứng tên sở hữu cơ sở lưu trú du lịch đó.

- Hồ sơ chứng minh số lượng buồng lưu trú đã đưa vào kinh doanh tại cơ sở lưu trú du lịch.

- Sơ đồ bố trí Điểm kinh doanh, trong đó có thuyết minh các nội dung cơ bản sau: cửa ra, vào Điểm kinh doanh; khu vực bố trí các máy trò chơi điện tử có thưởng; khu vực thu ngân, kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước; khu vực bố trí thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát và thiết bị phòng cháy, chữa cháy.

- Báo cáo tài chính năm liền kề trước năm doanh nghiệp nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng. Báo cáo tài chính được kiểm toán là báo cáo chấp thuận toàn phần.

- *Danh sách, lý lịch sơ lược trình độ và kinh nghiệm làm việc, bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo việc xuất trình bản chính tài liệu chứng minh người quản lý điều hành Điểm kinh doanh đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.*

- *Phương án kinh doanh, bao gồm các nội dung chủ yếu:*

+ *Tình hình kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trong 03 năm gần nhất tới thời điểm nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh, bao gồm: thông tin về Điểm kinh doanh; số lượng, chủng loại máy, loại hình trò chơi điện tử có thưởng thực tế kinh doanh; kết quả kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng (doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách nhà nước);*

+ *Dự kiến kế hoạch kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng trong thời gian tới, bao gồm: số lượng, chủng loại máy, loại hình trò chơi điện tử có thưởng; kết quả kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng (doanh thu, chi phí, lợi nhuận và các khoản nộp ngân sách nhà nước); giải pháp đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội đối với Điểm kinh doanh; thời gian đề nghị gia hạn; kế hoạch triển khai thực hiện;*

+ *Tình hình chấp hành các quy định của pháp luật kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng và cam kết của doanh nghiệp chấp hành các quy định của pháp luật liên quan đến kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng.*

d) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

đ) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 90 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.

e) Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Bộ Tài chính

g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: các doanh nghiệp có nhu cầu kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: (i) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng gia hạn; (ii) Văn bản từ chối nêu rõ lý do của Bộ Tài chính.

i) Phí: 150.000.000 đồng (Thông tư số 39/2022/TT-BTC ngày 24/6/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài)

k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Mẫu đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng theo mẫu số 03 quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 121/2021/NĐ-CP.

l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh còn hiệu lực tối thiểu 06 tháng trước khi làm đơn đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh;

- *Doanh nghiệp có cơ sở lưu trú du lịch gồm các loại hình khách sạn (không bao gồm khách sạn nổi), biệt thự du lịch, căn hộ du lịch đã được xếp hạng 5 sao do cơ quan nhà nước có thẩm quyền xếp hạng theo quy định của Luật Du lịch và các văn bản hướng dẫn;*

- Có khu vực để bố trí Điểm kinh doanh đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP: Được bố trí cách ly ra khỏi các khu vực tổ chức hoạt động kinh doanh khác của doanh nghiệp và có cửa ra, vào riêng; Có các thiết bị điện tử và hệ thống camera để theo dõi, giám sát thường xuyên toàn bộ hoạt động trong Điểm kinh doanh (24/24h). Các hình ảnh phải được lưu trữ đầy đủ trong thời hạn tối thiểu 180 ngày kể từ ngày ghi hình và đảm bảo hình ảnh rõ nét tại các vị trí sau: khu vực cửa ra, vào Điểm kinh doanh; khu vực bố trí các máy trò chơi điện tử có thưởng; khu vực thu ngân, kho quỹ kiểm đếm tiền mặt, đồng tiền quy ước và lưu giữ thiết bị đựng tiền mặt, đồng tiền quy ước;

- Có người quản lý, điều hành Điểm kinh doanh đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Nghị định 121/2021/NĐ-CP: *Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành hình phạt tù, bị Tòa án cấm đảm nhiệm, chức vụ, cấm hành nghề trong lĩnh vực trò chơi điện tử có thưởng; Có trình độ đào tạo tối thiểu từ đại học trở lên và có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng.*

- *Có vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu đáp ứng quy định tại điểm d khoản 3 Điều 20 Nghị định số 121/2021/NĐ-CP: Có đồng thời vốn điều lệ và vốn chủ sở*

hữu tối thiểu là 500 tỷ đồng; trường hợp doanh nghiệp đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh tại nhiều cơ sở lưu trú du lịch thì phải bảo đảm nguyên tắc cứ thêm 01 Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thì vốn điều lệ và vốn chủ sở hữu phải đồng thời tăng thêm 500 tỷ đồng, tính từ mức vốn tối thiểu.

- Doanh nghiệp không bị xử phạt vi phạm hành chính tước quyền sử dụng Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoặc đình chỉ hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng từ 02 lần trở lên theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong thời hạn 10 năm trước thời điểm nộp hồ sơ đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 của Chính phủ về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài

- Nghị định số 86/2026/NĐ-CP ngày 27/3/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 121/2021/NĐ-CP ngày 27/12/2021 về kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài.

Ghi chú: Nội dung in nghiêng là nội dung được sửa đổi, bổ sung